

Số: 622/QĐ-CTHADS

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Công bố công khai số liệu bổ sung, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2021**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định 455/QĐ-TCTHADS ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự điều chỉnh, bổ sung ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh;

**QUYẾT ĐỊNH:**

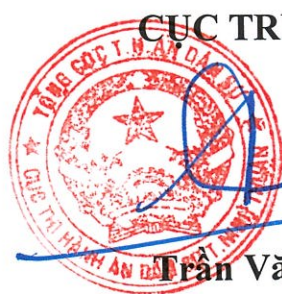
**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận, thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Vụ KH-TC, TCTHADS ( b/cáo);
- Công thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh ( để đăng tải);
- Lưu: VT, KT.



**CỤC TRƯỞNG**

**Trần Văn Hiếu**

**DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 622/QĐ-CTHADS ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Ninh Thuận)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao			Dự toán phân bổ		
		Tổng số	Giao tự chủ tài chính	Giao không tự chủ tài chính	Tổng số	Giao tự chủ tài chính	Giao không tự chủ tài chính
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.101.147</b>	<b>0</b>	<b>1.101.147</b>	<b>1.101.147</b>	<b>0</b>	<b>1.101.147</b>
	<b>Quản lý hành chính ( L340-K341)</b>	<b>1.094.000</b>	<b>0</b>	<b>1.094.000</b>	<b>1.094.000</b>	<b>0</b>	<b>1.094.000</b>
1	Văn Phòng Cục THADS tỉnh	569.000		569.000	569.000	0	569.000
2	Chi cục THADS huyện Ninh Phước	526.345		526.345	526.345	0	526.345
3	Chi cục THADS huyện Thuận Nam	-1.345		-1.345	-1.345	0	-1.345
	<b>Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ( L070-K085)</b>	<b>7.147</b>	<b>0</b>	<b>7.147</b>	<b>7.147</b>	<b>0</b>	<b>7.147</b>
1	Văn Phòng Cục THADS tỉnh	7.147		7.147	7.147	0	7.147